

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN NGOẠI GIAO CÔNG CHÚNG

1. Mã học phần: ITS1158

2. Số tín chỉ: 3

3. Học phần tiên quyết: Không

4. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt

5. Giảng viên :

Giảng viên 1

- Họ và tên: Ngô Tuấn Thắng
- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian và địa điểm làm việc: sẽ thông báo cho sinh viên buổi đầu tiên lên lớp.
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Quốc tế học,
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
336 Nguyễn Trãi Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại: 0988 425 171 Email: thangqth@gmail.com
- Các hướng nghiên cứu chính:
 - Ngoại giao công chúng
 - Thể chế chính trị thế giới

Giảng viên 2

- Họ và tên: Lê Thu Trang
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ, NCS
- Thời gian và địa điểm làm việc: sẽ thông báo cho sinh viên buổi đầu tiên lên lớp
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Quốc tế học,
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
336 Nguyễn Trãi Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại: 84. 3858 4599 Email: lethutrang86@gmail.com
- Các hướng nghiên cứu chính:
 - Ngoại giao văn hóa
 - Nghiên cứu Châu Âu

6. Mục tiêu của học phần:

Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về ngoại giao công chúng và có khả năng vận dụng những kiến thức này vào nghiên cứu các sự kiện quốc tế cũng như các vấn đề đối ngoại của nước ta.

Ngoài ra, sinh viên được trang bị các kỹ năng và những ứng xử thích hợp trong công việc đối ngoại có liên quan đến công chúng sau khi ra trường.

7. Chuẩn đầu ra của học phần:

7.1. Kiến thức:

+ Sinh viên **phân biệt** được những kiến thức cơ bản về ngoại giao công chúng như khái niệm, loại hình, các lý thuyết, lịch sử hình thành và phát triển, các chủ thể thực hiện, đối tượng tác động, phương thức và công cụ thực hiện ngoại giao công chúng,...

+ Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể **khái quát hóa** được vai trò và tác động của ngoại giao công chúng trong quan hệ quốc tế.

+ Sinh viên có khả năng vận dụng lý thuyết vào thực tế để có thể **làm rõ, giải thích** các sự kiện quốc tế cũng như trong công tác đối ngoại có liên quan đến công chúng sau này.

7.2. Kỹ năng:

+ Sinh viên vận dụng được phương pháp nghiên cứu và các thao tác tư duy trong nghiên cứu quan hệ quốc tế.

+ Sinh viên phát triển kỹ năng tổng hợp và phân tích các sự kiện quốc tế.

+ Sinh viên phát triển kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề.

+ Thông qua các hình thức như thảo luận, làm việc theo nhóm, sinh viên cũng được rèn luyện kỹ năng vận hành, trình bày vấn đề, làm việc với người khác và làm việc theo nhóm.

+ Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức về ngoại giao công chúng trong công việc nghiên cứu quốc tế nói chung, trong các công tác đối ngoại, giao dịch hay hợp tác quốc tế nói riêng.

7.3. Thái độ (Phẩm chất đạo đức cá nhân):

+ Có phẩm chất đạo đức xã hội như có lòng yêu nước, có ý thức phục vụ nhân dân, có trách nhiệm đối với xã hội và cộng đồng,...

+ Sinh viên cảm thấy hứng thú tìm hiểu, nghiên cứu về văn hóa trong quan hệ quốc tế nói chung, quan hệ đối ngoại của nước ta nói riêng.

+ Sinh viên có được sự chủ động hơn cũng như tinh thần độc lập nhất định trong học tập và nghiên cứu văn hóa trong quan hệ quốc tế.

+ Sinh viên có thể nhận định được khả năng, ưu thế cá nhân để từ đó xác định được định hướng nghiên cứu và công việc trong tương lai.

8. Phương pháp kiểm tra, đánh giá:

8.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên 10%

8.2. Kiểm tra đánh giá định kỳ

- Bài giữa kỳ (bài viết trên lớp): 30%

- Bài kiểm tra cuối kỳ (Thi vấn đáp hoặc trắc nghiệm sau khi đã hoàn thành các điểm thành phần) 60%

9. Giáo trình bắt buộc (tác giả, tên giáo trình, nhà xuất bản, năm xuất bản):

1. Lê Trường An (dịch) (2017), *Quyền lực mềm* (J.Nye – Soft power), NXB Tri thức, Hà Nội.

2. Trần Nguyên Khang (2018), *Sức mạnh mềm của Pháp: những vấn đề lý luận và thực tiễn* (sách tham khảo), NXB.Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.

****Học liệu tham khảo:**

1. Bộ Ngoại giao (2008), Ngoại giao văn hóa “vì một bản sắc Việt Nam trên trường quốc tế”, Nxb Thế giới, Hà Nội

2. Bộ Ngoại giao, Ban chỉ đạo công tác ngoại giao văn hóa (2011-2014), Báo cáo tổng kết công tác ngoại giao văn hóa năm 2011, 2012, 2013, 2014, Hà Nội

3. Lê Thanh Bình chủ biên (2012), *Giao thoa văn hóa và chính sách ngoại giao văn hóa của Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
4. Đại học Văn hóa Hà Nội (2010), *Kỷ yếu hội thảo khoa học “Văn hóa đối ngoại trong thế giới hội nhập”*, Nxb Văn hóa-Thông tin, Hà Nội
5. Bành Tân Lương (2008), *Ngoại giao văn hóa và sức mạnh mềm Trung Quốc: Một góc nhìn toàn cầu hóa*, Nxb Giảng dạy và nghiên cứu ngoại ngữ, Bắc Kinh (Bản dịch của Bộ Ngoại giao)
6. Samuel Huntington (2003), *Sự va chạm của các nền văn minh*, Nxb Lao động, Hà Nội.
7. Carnes Lord (1998), “The Past and Future of Public Diplomacy”, *kamudiplomasisi.org*, pp.49-72.
<http://www.kamudiplomasisi.org/pdf/pastandfuture.pdf>
8. Injy Galal, “The History and Future of US Public Diplomacy”, *globalmediajournal.com*
<http://www.globalmediajournal.com/open-access/the-history-and-future-of-us-public-diplomacy.pdf>
9. <http://shnaton.huji.ac.il/index.php/NewSyl/56804/2/2015/>
10. Bound K., Brigg R., Holden J., Jones J. (2007), *Cultural Diplomacy*, Demos, London
11. The Curb Center for Arts (2005), *Cultural Diplomacy and the National Interests: In Search of a 21st Century perspective*, Arts Industries Policy Forum, Washington DC
12. Indraswari Ratih Ma (2015), *Cultural Diplomacy in ASEAN: Collaborate Efforts*, *International Journal of Social Sciences and Humanities*, Vol. 5, No. 4, pp. 394-397
13. Institute for Cultural Diplomacy (2013), *Cultural Diplomacy Dictionary*, Germany

10. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ sở về ngoại giao công chúng như khái niệm, loại hình, các lý thuyết, lịch sử hình thành và phát triển, các chủ thể thực hiện, đối tượng tác động, phương thức và công cụ thực hiện ngoại giao công chúng trong QHQT đương đại. Bên cạnh đó, học phần cũng giới thiệu vai trò và tác động của ngoại giao công chúng tới quan hệ quốc tế, mối quan hệ qua lại giữa ngoại giao công chúng với ngoại giao chính trị và ngoại giao kinh tế. Đồng thời, học phần cũng dành một thời lượng đáng kể để trình bày về ngoại giao công chúng của Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Qua đó, học phần trang bị cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu và kỹ năng ứng dụng kiến thức về ngoại giao công chúng cho sinh viên sau khi ra trường trong nghiên cứu và hoạt động đối ngoại.

11. Nội dung chi tiết học phần:

Chương 1. Bài giới thiệu

1.1. Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu

- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.
- Mục đích và ý nghĩa nghiên cứu.
- Phương pháp nghiên cứu.

1.2. Lược sử nghiên cứu về ngoại giao công chúng

- Nghiên cứu ngoài nước
- Những nghiên cứu trong nước
- Một số nhận xét

1.3. Các nội dung chính của học phần

Chương 2. Dẫn nhập về ngoại giao công chúng

2.1. *Khái niệm ngoại giao công chúng*

2.1.1. Các quan niệm khác nhau về ngoại giao công chúng

2.1.2. Khái niệm và các đặc trưng của ngoại giao công chúng

2.2. *Khái quát quá trình hình thành và phát triển ngoại giao công chúng*

2.2.1. Ngoại giao công chúng trước năm 1945

2.2.2. Ngoại giao công chúng trong Chiến tranh Lạnh

2.2.3. Ngoại giao công chúng sau Chiến tranh Lạnh

Chương 3. Chủ thể và vai trò của ngoại giao công chúng

3.1. *Chủ thể của ngoại giao công chúng*

3.1.1. Nhà nước

3.1.2. Các tổ chức văn hóa- xã hội

3.1.3. Người dân

3.2. *Vai trò của Ngoại giao công chúng*

3.2.1. Các quan niệm về vai trò của ngoại giao công chúng (trong các lý thuyết QHQT và lý thuyết ngoại giao công chúng)

3.2.2. Vai trò của ngoại giao công chúng trong bối cảnh hiện nay

Chương 4. Chủ thể, chức năng và phương thức thực hiện ngoại giao công chúng

4.1. *Các chức năng của ngoại giao công chúng*

4.2. *Các phương thức thực hiện ngoại giao công chúng*

4.2.1. Các phương thức của Nhà nước

4.2.2. Các phương thức của chủ thể phi nhà nước

Chương 5. Ngoại giao công chúng một số quốc gia

5.1. *Ngoại giao công chúng Mỹ*

5.2. *Ngoại giao công chúng Châu Âu*

5.3. *Ngoại giao công chúng Trung Quốc*

5.4. *Ngoại giao công chúng Hàn Quốc*

5.5. *Ngoại giao công chúng của các nước ASEAN*

Chương này sẽ được chọn lựa chủ đề linh hoạt với cách thức tổ chức dưới dạng seminar nhằm vận dụng các lý thuyết đã học vào những trường hợp cụ thể

Chương 6. Ngoại giao công chúng Việt Nam

6.1. *Yêu cầu phát triển ngoại giao công chúng của Việt Nam hiện nay*

6.2. *Tổ chức thực hiện ngoại giao công chúng ở Việt Nam*

6.3. *Các phương thức thực hiện ngoại giao công chúng của Việt Nam*

6.4. *Thử nghiệm thực hiện ngoại giao công chúng (Xây dựng kế hoạch, mục tiêu, phương thức thực hiện ngoại giao công chúng trong trường hợp cụ thể)*

6.4.1. Thử nghiệm trên cấp độ cá nhân

6.4.2. Thử nghiệm trên cấp độ tổ chức

6.4.3. Thử nghiệm trên cấp độ nhà nước